

*K, ngày 04 tháng 11 năm 2020*

Số: 320/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 475 /2020/TLST-HNGĐ ngày 27/10/2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số A, ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

2/ Bị đơn: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số B, ấp G, xã C, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/10/2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị L.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị L tự khai có một người con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 20/5/2009. Cháu B có nguyện vọng sống chung với anh Nguyễn Văn Đ.

Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị L thống nhất giao cháu Nguyễn Gia B cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Chị Lê Thị L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Lê Thị L, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lê Thị L không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Đ đồng ý chịu số tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Đ đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006727 ngày 27/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện K;
- UBND xã T, h. K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Thạch Viết Tâm**